

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2018/HSST
Ngày 19 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Viện.

Bà Lê Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà: Ông Đặng Xuân Tự - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2018/HSST ngày 17 tháng 8 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn K**, sinh ngày 08/6/1981; ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ 12, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D, sinh năm 1958 và bà Đoàn Thị T, sinh năm 1962; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là Đỗ Thị H, sinh năm 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 21/10/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Nhân thân: Ngày 28/7/1999 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt 12 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”

Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/6/2018 đến ngày 22/6/2018 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực (có mặt)

* *Người bị hại:* Anh Đoàn Văn B, sinh năm 1988; trú tại: Tổ 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 12/01/2018 bị cáo Phạm Văn K đến nhà Cao Trung K2, sinh năm 1988, trú tại Tổ 13 TT N, huyện N chơi, lúc đó tại nhà K2 có Đoàn Văn B, sinh năm 1988, trú tại: Tổ 5, thị trấn N; Lê Văn H, sinh năm: 1975, trú tại Tổ 14, TT N và Trần Văn H2, sinh năm 1989, trú tại: Thôn T, xã N. Sau đó bị cáo cùng Cao Trung K2, H, H2 và B rủ nhau chơi ba cây ăn tiền tại nhà Cao Trung K2. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày bị cáo bị thua hết tiền, có hỏi vay tiền của B, nhưng B không đồng ý cho vay, nên giữa bị cáo và B xảy ra cãi nhau. Bị cáo chạy đến phía bàn uống nước, lấy chiếc kiếm dài khoảng 1 mét, chuôi dài khoảng 15cm, đầu nhọn bằng sắt đang treo trên tường nhà Cao Trung K2 lao đến chém vào vai trái của B. Thấy vậy, Cao Trung K2, H và H2 vào can ngăn, trong lúc giằng co kiếm giữa Cao Trung K2 và B với bị cáo thì bị mũi kiếm chọc vào phía dưới ngực trái, bị cáo bỏ kiếm lại nhà Cao Trung K2 rồi đi về. Hậu quả Đoàn Văn B bị thương tích tại ngực trái dưới nách và vai trái dài 03cm, chảy máu phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định, sau đó được gia đình chuyển lên Bệnh viện TWQĐ 108 Hà Nội để điều trị đến ngày 30/01/2018 thì ra viện.

Vật chứng: Cao Trung K2 giao nộp 01 con dao bằng sắt dài 40cm có chuôi bằng gỗ, phần đầu dao tù không có mũi nhọn. Tại cơ quan điều tra bị cáo khẳng định đã sử dụng chiếc kiếm có đặc điểm như đã nêu trên gây thương tích cho anh Đoàn Văn B chứ không phải con dao do Cao Trung K2 giao nộp. Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực đã tiến hành truy tìm chiếc kiếm nhưng không có kết quả.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 47/18/TgT ngày 20/3/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Nam Định kết luận Đoàn Văn B bị: 05 sọc vết thương phần mềm và mổ kích thước trung bình và nhỏ 05%. Tổn thương màng phổi đơn thuần, đã phẫu thuật không để lại di chứng 04%. Tổn thương cơ hoành phải can thiệp bằng phẫu thuật 21%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại 28%, áp dụng phương pháp cộng lùi. Cơ chế hình thành vết thương do vật cứng, nhọn có cạnh tác động gây thương tích.

Về hành vi đánh bạc của các đối tượng có liên quan trong vụ án này đến nay cơ quan điều tra chưa xác định được mức độ và số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc ăn tiền, nên cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực đã tách ra để điều tra xử lý sau.

Tại cơ quan CSĐT Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 20 (hai mươi) triệu đồng;

- Bị hại: Anh Đoàn Văn B yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại về hành vi vi phạm mà bị cáo gây ra cụ thể:

- Chi phí hợp lý cho việc thuê xe cấp cứu, khám và điều trị (có chứng từ hợp pháp đã cung cấp tại quan điều tra từ BL số 69 đến 85) cho việc cứu chữa là 44.251.799 đồng

- Thu nhập bị mất trong thời gian bị hại nằm viện là: 19 ngày x 200.000đ/ngày = 3.800.000đ;

- Chi phí cho người phục vụ chăm sóc trong thời gian bị hại nằm viện là: 19 ngày x 200.000đ/ngày = 3.800.000đ;

- Tiền tổn thất về sức khỏe là: 70.000.000 đồng

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng, trừ số tiền 20 triệu đồng đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường tiếp là 100 (Một trăm) triệu đồng.

Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 16 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố Phạm Văn K về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên;

Người bị hại có ý kiến đề xuất:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật;

Về trách nhiệm dân sự: Yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra tổng số tiền là 100 (một trăm) triệu đồng, bị cáo đã bồi thường 20 (hai mươi) triệu đồng, còn phải bồi thường tiếp 80 (tám mươi) triệu đồng. Bị cáo Phạm Văn K nhất trí bồi thường toàn bộ số tiền thiệt hại theo yêu cầu của anh Đoàn Văn B tại phiên tòa như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn K từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2018.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy tang vật thu giữ của vụ án

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại. Bị cáo Phạm Văn K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Đoàn Văn B

do sức khỏe bị xâm hại là: 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, được trừ số tiền 20 (hai mươi) triệu đồng bị cáo đã bồi thường.

- Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, 02 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo xin lỗi, và đã khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi của bị cáo *Phạm Văn K* thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y về thương tích số 47/18/TgT ngày 20/3/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Nam Định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 12/01/2018 tại nhà Cao Trung K2, bị cáo *Phạm Văn K* có mâu thuẫn với anh *Đoàn Văn B*, nên bị cáo đã dùng kiếm bằng sắt dài khoảng 01 mét, có đầu nhọn chém vào mặt sau vai trái và đâm vào dưới ngực trái của *Đoàn Văn B* gây thương tích cho B với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố đối với bị cáo là có căn cứ;

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện là sai trái, bị pháp luật nghiêm cấm, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có một tiền án, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

[5]. Xét hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội, như quan điểm đề xuất của Viện kiểm sát là phù hợp;

[6]. Về vật chứng của vụ án: Một con dao bằng sắt dài 40 cm do anh Cao Trung K2 giao nộp được xác định không phải là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng có giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy;

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại. Bị cáo Phạm Văn K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Đoàn Văn B do sức khỏe bị xâm hại là: 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, được trừ số tiền 20 (hai mươi) triệu đồng bị cáo đã bồi thường.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy một con dao bằng sắt dài 40cm, có lưỡi dài 30cm và chuôi dài 10cm bằng gỗ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 8 năm 2018 giữa Cơ quan Công an huyện Nam Trực với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định;

3. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự. Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, Phạm Văn K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho anh Đoàn Văn B tổng số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Được trừ số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường cho anh B số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi

đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 đồng án phí dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh (01 bản);
- VKS nhân dân huyện Nam Trực (01 bản);
- Nhà tạm giữ, CA huyện Nam Trực (01 bản);
- Công an huyện Nam Trực (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Nam Trực (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người bị hại (01 bản);
- UBND TT N (01 bản);
- Lưu hồ sơ + VP (03 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Ánh